

NGHỊ QUYẾT
Về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2023

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13;

Sau khi xem xét Tờ trình số 221/TTr-UBTVQH15 ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự kiến Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2023; Báo cáo số 234/BC-UBTVQH15 ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tiếp thu, giải trình ý kiến các vị đại biểu Quốc hội về dự kiến Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2023;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nội dung chương trình giám sát

1. Tại kỳ họp thứ 5

a) Xem xét các báo cáo của Chính phủ về: đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2022; tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước những tháng đầu năm 2023; báo cáo tài chính nhà nước năm 2021; báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2021; báo cáo về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022;

b) Xem xét báo cáo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 4;

c) Tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội;

d) Xem xét báo cáo giám sát chuyên đề “Việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19; việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng”;

đ) Xem xét báo cáo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thực hiện kiến nghị giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội (nếu có);

e) Xem xét các báo cáo khác của các cơ quan hữu quan theo quy định của

pháp luật.

2. Tại kỳ họp thứ 6

a) Xem xét các báo cáo của Chính phủ về:

- Đánh giá giữa kỳ kết quả triển khai thực hiện các kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 về: phát triển kinh tế - xã hội, cơ cấu lại nền kinh tế, đầu tư công trung hạn, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công;

- Kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước, phương án phân bổ ngân sách trung ương năm 2024; kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2024;

- Kết quả triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021 - 2025: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Tình hình thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;

- Công tác phòng, chống tham nhũng và tiêu cực; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác thi hành án;

- Công tác triển khai thi hành Hiến pháp, luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới;

- Kết quả hoạt động và việc quản lý, sử dụng Quỹ phòng, chống tác hại thuốc lá năm 2021 và năm 2022; kết quả 2 năm (2022, 2023) thực hiện Nghị quyết số 68/2013/QH13 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân; tình hình thực hiện chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, quản lý và sử dụng Quỹ Bảo hiểm xã hội năm 2022; tình hình thực hiện quản lý và sử dụng Quỹ Bảo hiểm y tế năm 2022;

- Tình hình thực hiện Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành theo Nghị quyết số 94/2015/QH13 và Nghị quyết số 95/2019/QH14;

- Tình hình thực hiện Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc-Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 theo Nghị quyết số 44/2022/QH15.

b) Xem xét các báo cáo của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; các báo cáo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 5; kết quả tiếp công dân, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Quốc hội;

c) Xem xét các Báo cáo của thành viên Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước về việc thực hiện một số nghị quyết của Quốc hội khóa XIV về giám sát chuyên đề, chất vấn và nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề, chất vấn từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến hết kỳ họp thứ 4;

d) Tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội;

d) Xem xét báo cáo giám sát chuyên đề *“Việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030”*;

e) Lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn;

g) Xem xét các báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các báo cáo công tác năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước;

h) Xem xét báo cáo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thực hiện kiến nghị giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội (nếu có);

i) Xem xét các báo cáo khác của các cơ quan hữu quan theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này; chỉ đạo, điều hòa hoạt động giám sát của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội; hướng dẫn Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội trong việc thực hiện hoạt động giám sát; chỉ đạo việc theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát; báo cáo kết quả thực hiện Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2023, làm cơ sở cho việc dự kiến Chương trình giám sát năm 2024, bảo đảm gắn kết hoạt động giám sát với hoạt động lập pháp và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước.

2. Căn cứ vào Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2023 và điều kiện, tình hình thực tế, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội chủ động xây dựng, triển khai thực hiện chương trình giám sát của mình, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định của pháp luật. Tiếp tục đổi mới, giám sát đúng và trúng, chỉ rõ địa chỉ, quy rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân và đề xuất hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Trong quá trình giám sát, cần làm rõ vấn đề, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát; sử dụng thông tin từ cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra trong quá trình tiến hành giám sát. Nghị quyết về giám sát, chất

vấn cần ngắn gọn, rõ, có các tiêu chí định lượng, mốc thời gian, trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan và giao nhiệm vụ theo dõi, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kiến nghị sau giám sát.

3. Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình, nâng cao tính chuyên nghiệp trong tổ chức thực hiện, tăng cường các điều kiện đảm bảo để hoạt động giám sát được tiến hành một cách thuận lợi, đạt chất lượng, hiệu quả cao.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm báo cáo và cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác những thông tin, tài liệu cần thiết về nội dung giám sát theo yêu cầu; thực hiện đầy đủ, kịp thời, nghiêm túc những kiến nghị sau giám sát; xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc không thực hiện hoặc thực hiện chưa tốt các kiến nghị và báo cáo kết quả thực hiện đến Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, các cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ, được giao phối hợp và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 06 tháng 6 năm 2022.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

(đã ký)

Vương Đình Huệ

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI

SAO Y

Số: 52 /SY-VPQH

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2022

**KT. CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**

Nơi nhận:

- UBTVQH; Chính phủ;
- Ủy ban TW MTTQVN;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc CP;
- TANDTC, VKSNDTC, KTN;
- HĐDT, UB của QH, cơ quan thuộc UBTVQH;
- VPTWĐ, VPCTN, VPQH, VPCP;
- Các vị đại biểu Quốc hội;
- UBND, Đoàn ĐBQH TPTTTT;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HDND;
- Các đơn vị của VPQH;
- Lưu: HC, GS.

E-pas: 47602



Nguyễn Thị Thúy Ngân

